

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 120 /2017/HSST

Ngày 21 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Dương Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hải Huyền;

2. Bà Nguyễn Thị Huệ;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – cán bộ
Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Xuân Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc
Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 107/2017/HSST
ngày 03/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn H, sinh năm 1991;

- Tên gọi khác: Doanh;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn R, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc
Giang

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Họ tên bố: không xác định được bố

- Họ và tên mẹ: Hoàng Thị B, sinh năm 1955;

- Gia đình bị cáo có ba anh em, bị cáo là con thứ ba;

- Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án:

+ Tại bản án số 129/2015/HSST ngày 29/9/2015, Toà án nhân dân thành phố
B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Tại bản án số 131/2016/HSST ngày 23/8/2016, Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản trộm cắp 600.000đ).

- Tiền sự: Tại quyết định số 18/QĐ-XPVPHC ngày 07/7/2015, Trưởng công an xã D, thành phố B xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. (chưa nộp phạt)

- Nhân thân: Tại quyết định số 261/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2013, Trưởng công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc.

- Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2017. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:**

- Chị Chu Thị K, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08/6/2017, Hoàng Văn H sinh năm 1991 trú tại thôn R, xã D, thành phố B đi bộ một mình vào trong bệnh viện sản nhi tỉnh Bắc Giang mục đích để xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. H đi bộ từ khu nhà C lên tầng, đi dọc hành lang phòng lưu bệnh nhân. Khi đi qua phòng bệnh nhân số 504, H thấy cửa phòng mở. H nhìn vào trong phòng thấy chị Chu Thị K, sinh năm 1968 ở thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang đang nằm ngủ trên cH trải trên sàn nhà, mặt quay vào trong tường, bên cạnh người chị K có để chiếc điện thoại di động Samsung – Duos màu trắng. H đi đến vị trí chị K đang nằm dùng tay trái trộm cắp chiếc điện thoại này và đi ra cửa. Đúng lúc này chị K tỉnh dậy nhìn thấy H đi từ trong phòng ra ngoài, chị kiểm tra điện thoại thì không thấy nên đã hô hoán. Nghe thấy tiếng hô, H bỏ chạy về phía hành lang bên phải tính từ cửa phòng nhìn ra. Khi bỏ chạy, H vút chiếc điện thoại trộm cắp được vào sọt rác gần cửa phòng bệnh 503 sau đó chạy xuống tầng 1 khu nhà C thì bị người dân và bảo vệ bệnh viện bắt giữ, sau khi bị mọi người bắt giữ, H đã khai nơi vút chiếc điện thoại vừa trộm nên chị K đã lấy lại được chiếc điện thoại này và giao H cùng chiếc điện thoại cho Công an phường K để xử lý theo quy định. Tại cơ quan Công an, H khai rõ hành vi trộm cắp tài sản của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐG ngày 10/6/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Samsung –Duos màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị là 1.000.000đ.

Ngày 25/7/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Chu Thị K. Đến nay chị K không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 110/KSĐT ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

* Người bị hại là chị Chu Thị K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Ngày 08/6/2017, chị K đang nghỉ tại phòng 504 Bệnh viện sản nhi Bắc Giang thì phát hiện một đối tượng lạ mặt vào phòng và lấy một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos màu trắng. Ngày 25/7/2017, chị K đã được nhận lại chiếc điện thoại di động nêu trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

* Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai, bị cáo thừa nhận lời khai của người bị hại và những người làm chứng vừa được công bố trước phiên tòa là đúng và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
2. Về hình phạt:
 - Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự để xử phạt Hoàng Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.
3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.
4. Về án phí: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08/6/2017, tại phòng 504 Bệnh viện Sản nhi tỉnh Bắc Giang Hoàng Văn H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Duos, màu trắng, máy qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng của chị Chu Thị K, sinh năm 1968; trú tại: Thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Giang. **Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này nhỏ hơn 02 triệu đồng, nhưng bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản và bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” đến ngày 08/6/2017 vẫn chưa được xóa án tích nên hành vi nêu trên của Hoàng Văn H đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.** Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: **Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu công dân, gây mất trật tự trị an. Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản và đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa cho bản thân mà lại dẫn thân vào con đường phạm tội. Điều này chứng tỏ bị cáo là tên coi thường pháp luật, vì vậy cần phải có một hình phạt thích đáng để trừng trị hành vi phạm tội của bị cáo.**

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, mặc dù bị cáo đã có 2 tiền án và 01 tiền sự nhưng các tiền án, tiền sự đó đã được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên không tính để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo..

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay trả lại cho người bị hại nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo qui định tại điểm g, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự với tình tiết đầu thú. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngay sau khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp thì đã bị chủ sở hữu phát hiện truy hô, chạy đuổi và cùng với lực lượng bảo vệ Bệnh viện sản nhi tỉnh Bắc Giang, người dân bắt giữ và giao cho cơ quan Công an xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo không tự đến cơ quan Công an để tự thú về hành vi phạm tội của mình, do vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS với tình tiết đầu thú là không có cơ sở.

Sau khi xem xét mọi mặt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo chưa có công việc làm ổn định, không có nguồn thu nhập hợp pháp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự là phù hợp với thực tế.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, nay người bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/6/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra giải quyết

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu **200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7^a, 7^b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Chi cục thi hành án TP.B;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hải